

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-5-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Mé

Ông Nguyễn Trần Xuân Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Ôn Tú Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Thạch M, sinh năm 1981;

Địa chỉ thường trú: ấp S, xã L, huyện T, tỉnh V.

Hiện cư trú tại: xã T, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Chị D, anh M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Sau thời gian tìm hiểu, quen biết, năm 2007 chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Thạch M về sống chung như vợ chồng ở ấp T, xã T, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Từ đó đến nay, chị D và anh Thạch M không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng có một người con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 30-01-2010. Quá trình chung sống, chị D và anh M không có tài sản chung, không có nợ chung.

Chị D cho rằng trong thời gian chung sống giữa chị và anh M thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, anh M khi uống rượu về thường xuyên đánh vợ. Từ tháng 5 năm 2017 đến nay, chị và anh M không còn sống chung với nhau. Chị D thấy rằng không thể tiếp tục chịu đựng sống chung với anh M, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M, chị đồng ý giao cháu V cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì chị không có khả năng nuôi cháu.

Bị đơn – anh Thạch M trình bày: Anh có hộ khẩu ở tỉnh V, tuy nhiên anh đã về T sinh sống và làm việc gần 10 năm nay, hiện vẫn còn cư trú ở xã T nên anh đồng ý để Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc giải quyết vụ án tranh chấp giữa anh và chị D. Quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì, anh không có đánh chị D như chị D trình bày. Nay chị D yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý vì anh còn thương vợ, thương con. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho anh và chị D ly hôn, anh yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Thạch M, anh M và chị D thống nhất để Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc giải quyết tranh chấp giữa anh chị nên Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm b Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Thạch M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh M.

Chị Nguyễn Thị Mỹ D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị, căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị D.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Thạch M đều xác định anh chị chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, điều này phù hợp với xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T về việc không tìm thấy tên đương sự trong sổ bộ hộ tịch kết hôn. Qua đó có cơ sở xác định việc kết hôn giữa chị D và anh M không được đăng ký theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, nên không có giá trị pháp lý, và không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng giữa chị D và anh M. Nay chị D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh M, căn cứ Khoản 2 Điều 53, Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị D và anh M.

[3] Về con chung: Chị D và anh M xác định anh chị có một người con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 30-01-2010, hiện đang sống chung với chị D. Cháu V có ý kiến khi cha mẹ không sống chung, cháu muốn sống chung với cha, anh M yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị D đồng ý với ý kiến của anh M. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu V cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị D và anh M xác định quá trình chung sống, anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị D là người khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh M, nên chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Điều 15, Khoản 2 Điều 53, các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Thạch M là vợ chồng.

Về con chung: Anh Thạch M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 30-01-2010.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo Biên lai thu số 0006067 ngày 05-3-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc.

Bản án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An